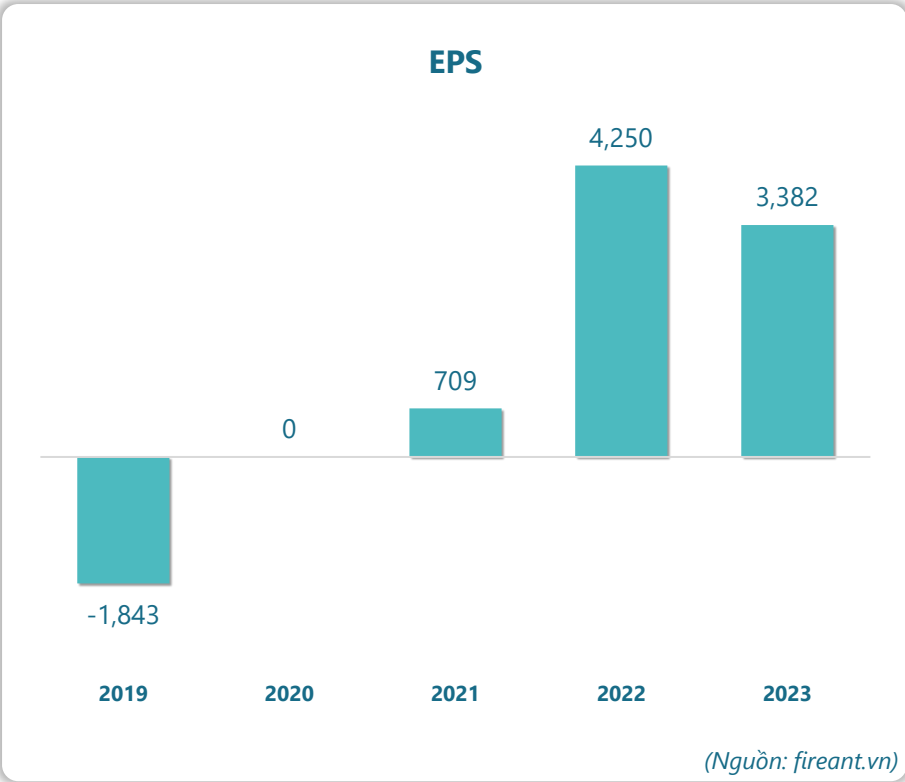
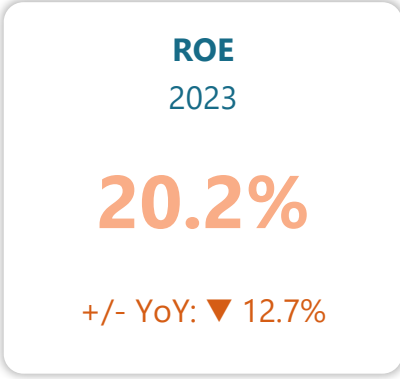
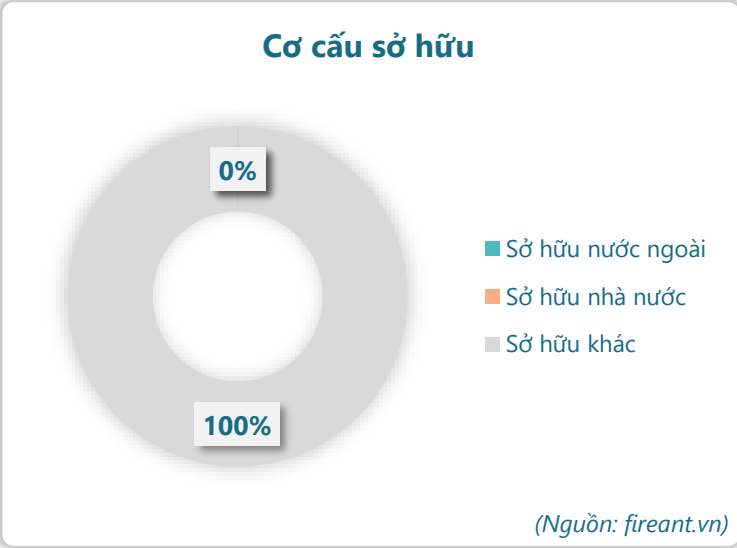
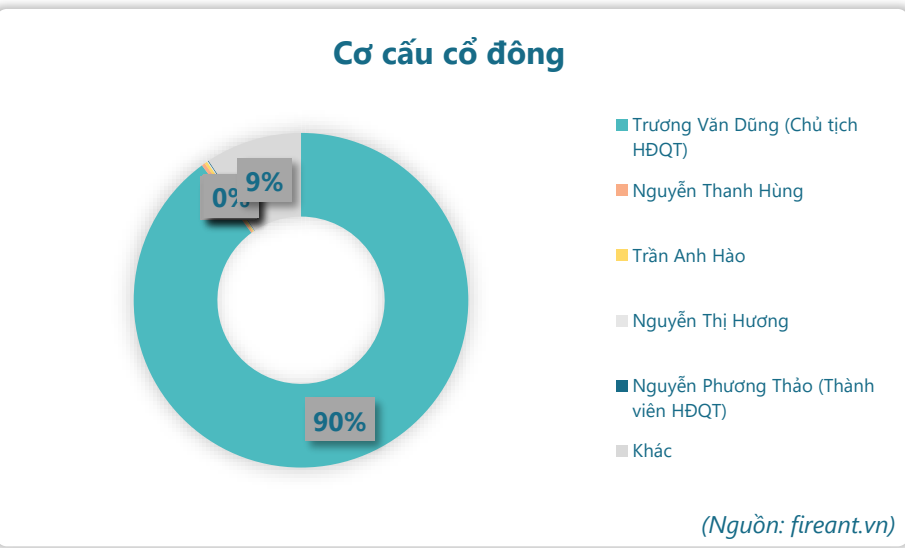
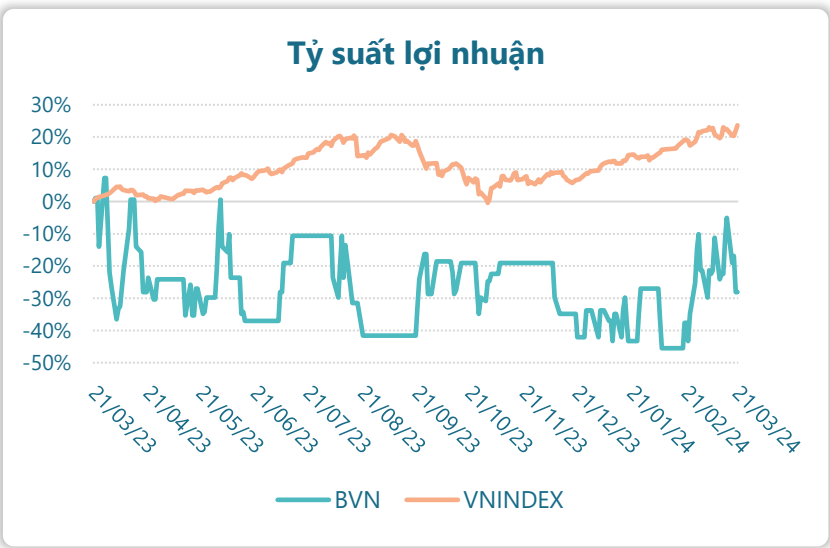
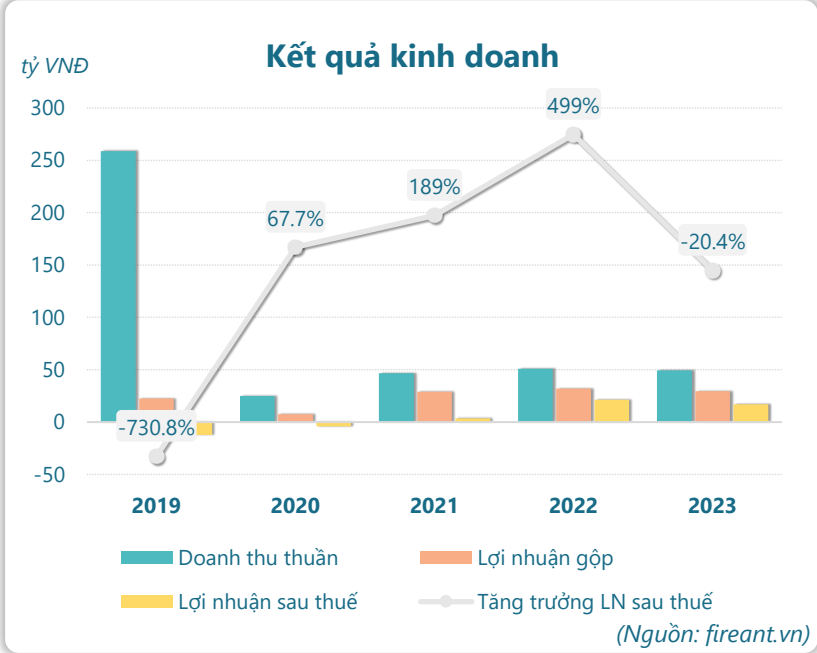
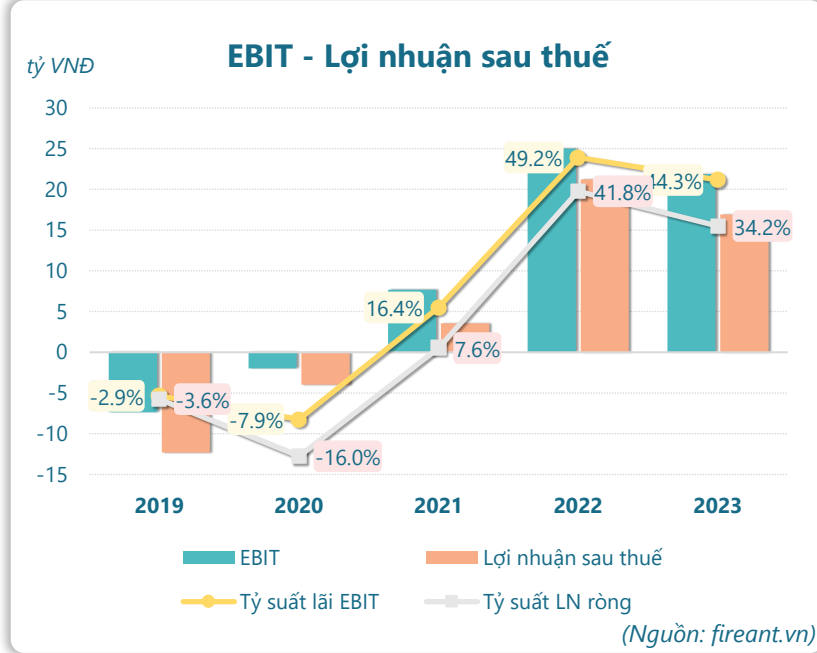
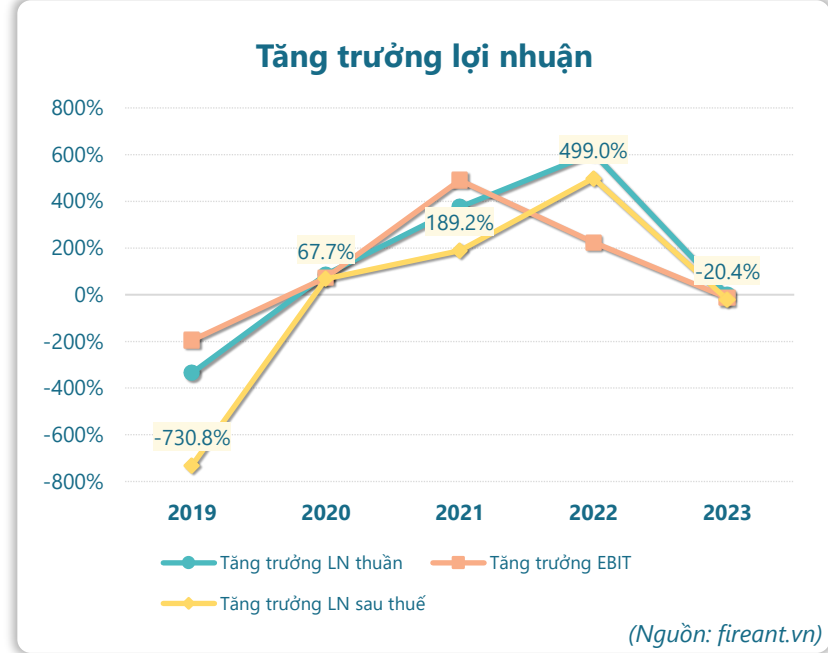
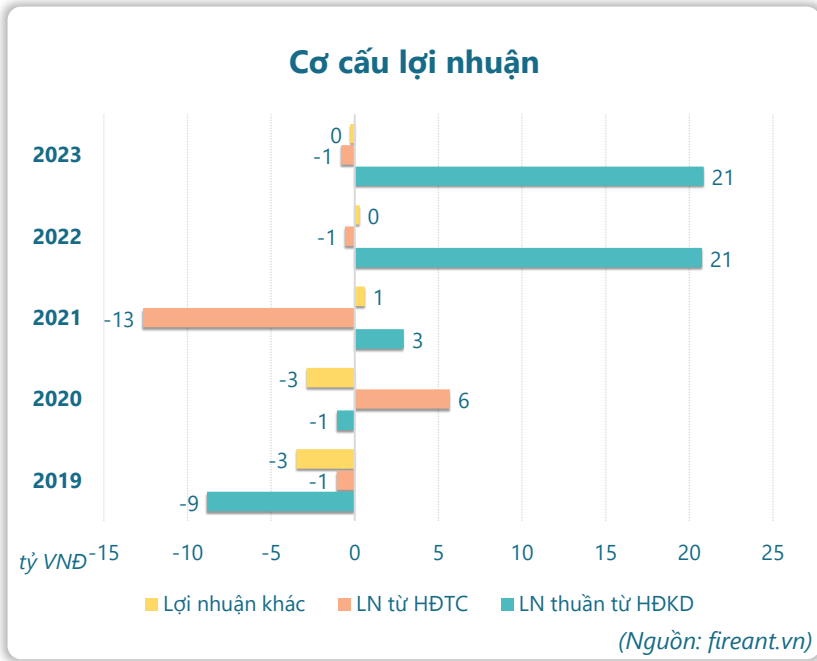
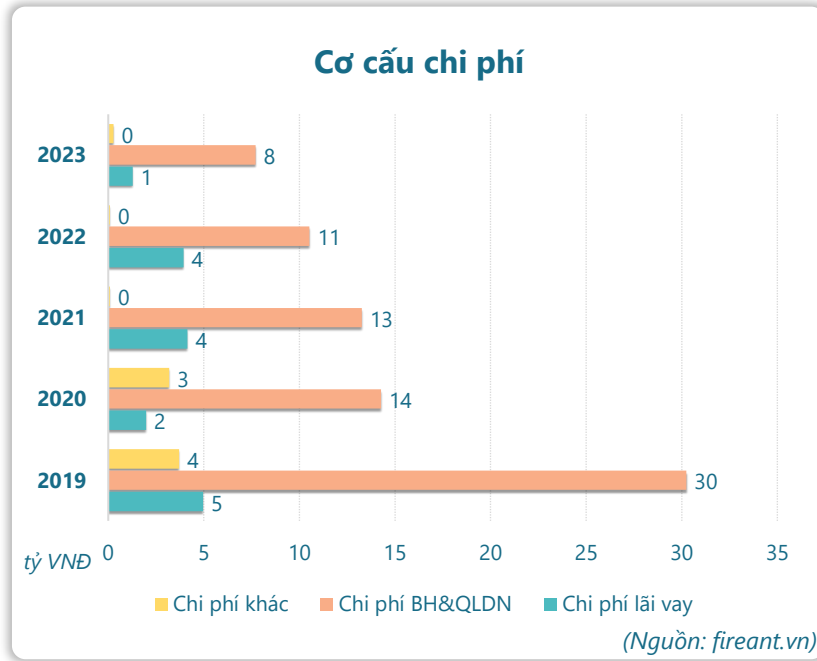
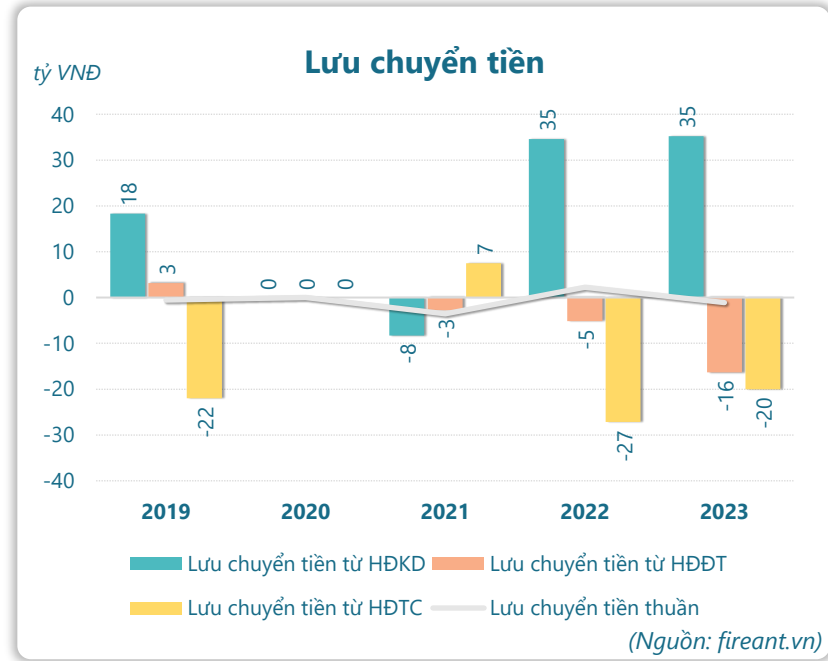


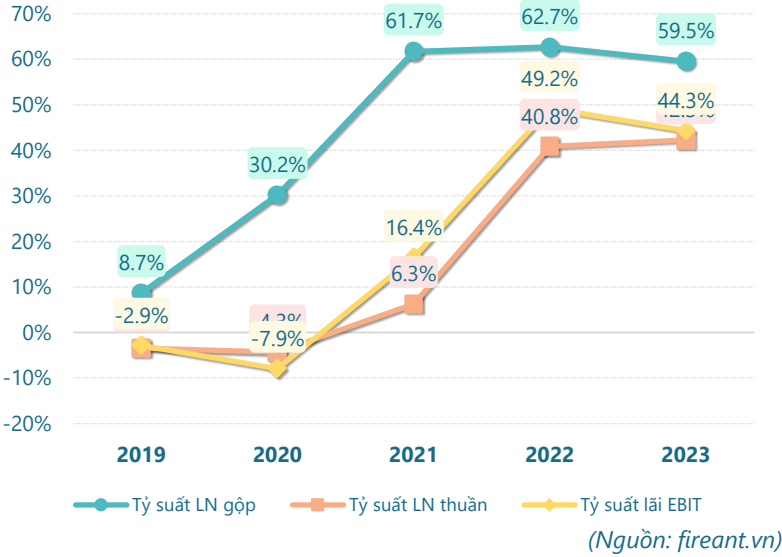
Ngày	12,800 VNĐ		
21/03/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	26.7%	10.3%	23.1%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	9,700 - 19,100
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	64
Số lượng CPLH (CP)	5,000,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	3,200
Sở hữu nước ngoài	0.1%
Beta	(0.73)
EPS	
P/E	

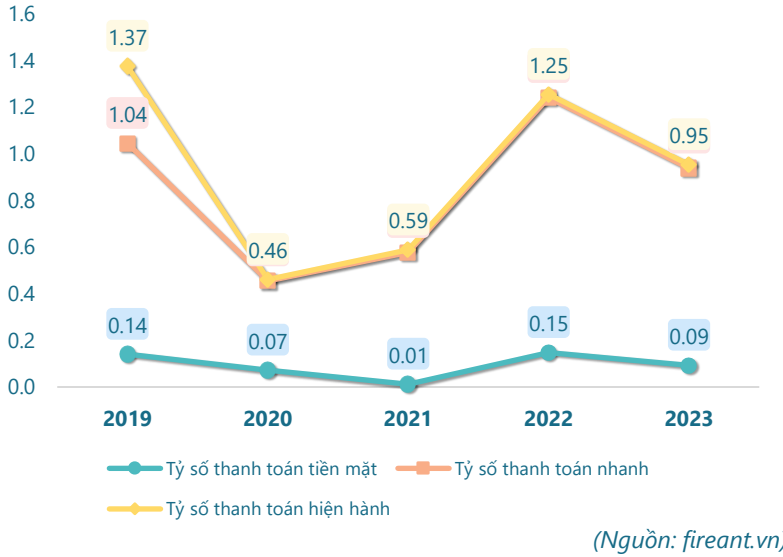




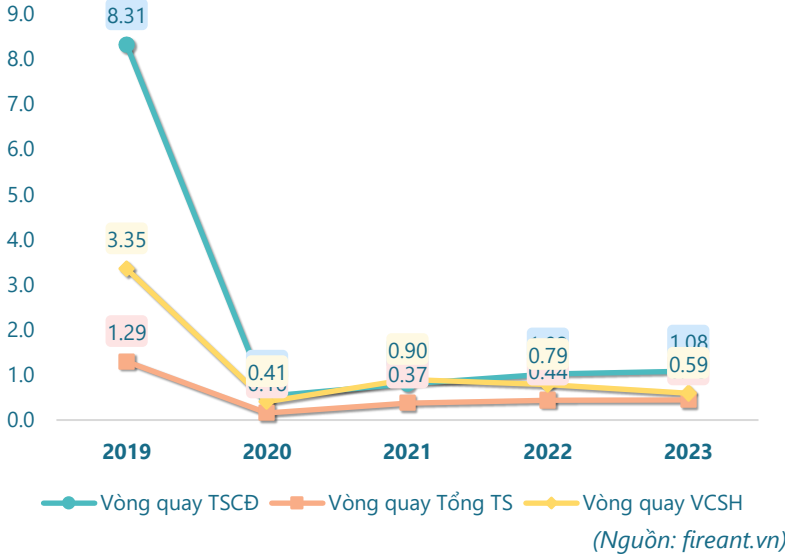
Tỷ suất lợi nhuận



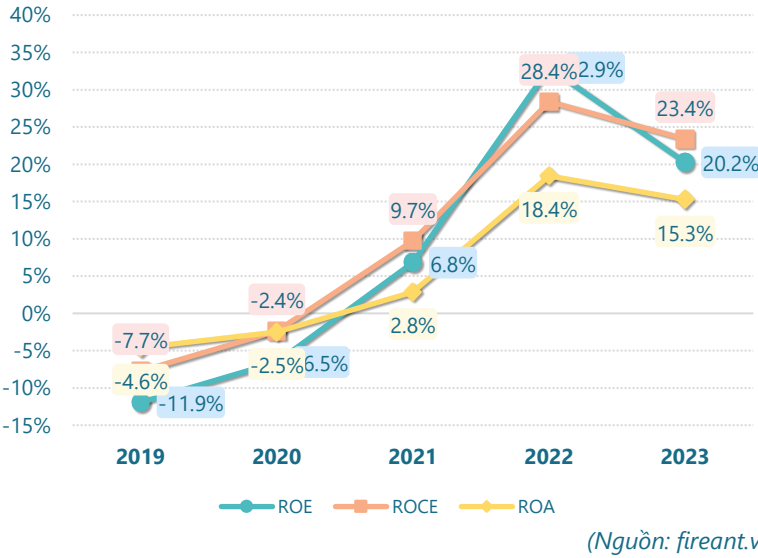
Chỉ số thanh khoản



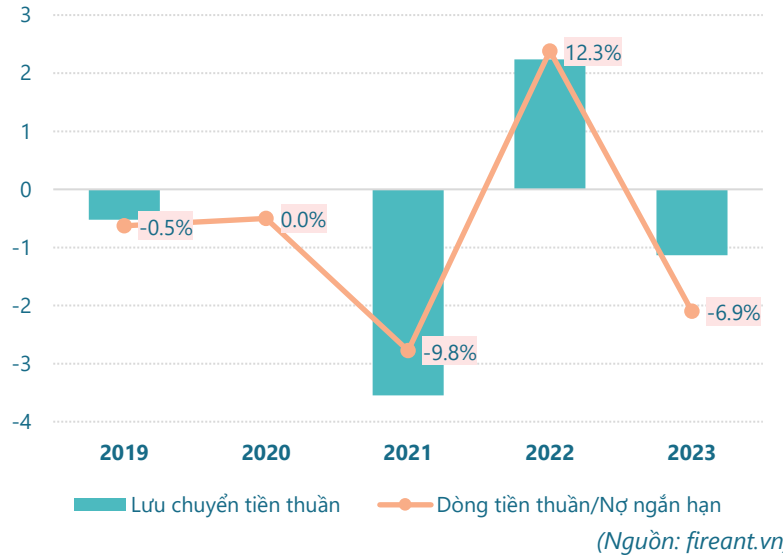
Vòng quay tài sản



Tỷ suất sinh lợi



Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



Nhóm chỉ số định giá

